

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CƯ M'GAR  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HSST

Ngày: 11/01/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Văn Thịnh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trần Thị Loan

2. Ông Trương Minh Mẫn

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thái Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar tham gia phiên tòa:**  
Ông Phạm Đình Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2022/TLST-HS, ngày 16 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 77/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hồ Thị B**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1995, tại tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT: Thôn 1, xã C, huyện M, Đắk Lắk; Nơi ở hiện tại: Số 45/15 đường A, phường T, thành phố D, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hồ Văn H, sinh năm 1968; Con bà: Hồ Thị E, sinh năm 1968 cùng đang sinh sống tại thôn 1, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; Bị cáo có chồng là anh Đàm Văn F, sinh năm 1988; cư trú tại số 26, đường G, phường 2, quận Đ, thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo có 02 người con, con thứ nhất sinh ngày 18/01/2017, con thứ hai sinh ngày 23/12/2018.

Tiền án: Không;

Tiền sự: 01. Ngày 22/7/2022, Hồ Thị B bị Ủy ban nhân dân thị trấn Q, huyện M, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với mức phạt 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk từ ngày 05/11/2022 đến nay. *Có mặt.*

*Bị hại:* Bà Bàn Thị N, sinh năm 1991. *Có đơn xin xét xử vắng mặt.*

Địa chỉ: Bản O, xã U, huyện S, tỉnh Đắk Nông

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Hồ Thị E, sinh năm 1968. *Có mặt.*

Địa chỉ: Thôn 01, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk

- Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1978. *Có đơn xin xét xử vắng mặt.*

Địa chỉ: 307 đường X, phường I, thành phố D, tỉnh Đắk Lắk

- Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1992. *Có đơn xin xét xử vắng mặt.*

Địa chỉ: Thôn 6, xã P, huyện M, tỉnh Đắk Lắk

## NỘI DUNG VỤ ÁN

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 10 giờ ngày 01/11/2022, Hồ Thị B đi xe ôm từ thành phố D, tỉnh Đắk Lắk đến số nhà 43 – đường L, thị trấn Q, huyện M gặp chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1995, trú tại thôn 2, xã C, huyện M để lấy thẻ ATM ngân hàng BIDV mà chị Y đã cầm của Hồ Thị B trước đó, nhưng không gặp.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc ngồi trước cổng Trung tâm y tế huyện M, thuộc tổ dân phố 2, thị trấn Q, huyện M để đợi xe ôm đi về thành phố D, Hồ Thị B phát hiện có một chiếc xe mô tô biển số 48F1-166.39, nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu Đỏ, số khung 5831KY502941, số máy JF86E0202503 dựng trên vỉa hè, gần tường rào bên ngoài Trung tâm y tế huyện M, trên tay lái của xe có treo một chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ, cổ xe không khóa, xe không có người trông coi, quản lý. Lúc này, B nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. B đi đến, đẩy bộ xe mô tô biển số 48F1-166.39 đi về hướng đường J, thị trấn Q, huyện M. Khi B đang đẩy xe thì có một người thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch đi xe mô tô đến hỏi B “xe bị làm sao?”. B trả lời “xe bị hết xăng”. Lúc này, người thanh niên điều khiển xe mô tô của mình và đẩy xe mô tô biển số 48F1-166.39 giúp B, còn B ngồi trên xe. Khi đi đến Trạm xăng dầu 76 - Tỉnh lộ 8, khu vực cầu 6, thị trấn R, huyện M, người thanh niên không đẩy xe cho B nữa mà điều khiển xe mô tô rời đi. Lúc này, B tiếp tục đẩy bộ xe mô tô biển số 48F1-166.39 đi về hướng thành phố D. Trong lúc B đang đẩy xe thì có một người thanh niên khác không rõ nhân thân lai lịch đi xe mô tô đến hỏi B xe bị làm sao. B trả lời “xe bị mất chìa khóa”. Nghe vậy, người thanh niên điều khiển xe mô tô của mình và đẩy xe mô tô biển số 48F1-166.39 giúp B, còn B ngồi trên xe. Khi đến khu vực xã P, huyện M, người thanh niên không đẩy xe hộ B nữa mà điều khiển xe rời đi. Nga tiếp tục đẩy xe mô tô biển số 48F1-166.39 đi về hướng thành phố D. Sau đó, B nhìn thấy tiệm sửa xe mô tô của anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1992, trú tại thôn 6, xã P, huyện M. Tại đây, B nói với anh K thay ổ khóa mới cho xe mô tô biển số 48F1-166.39. Nghe vậy, anh K hẹn B khoảng 2 giờ nữa mới thay xong. Lúc này, B nhờ anh K gọi giúp cho B một chiếc xe ôm để chở B về thành phố D nên anh K gọi cho anh Trần Văn Z, sinh năm 1982, trú tại thôn 6, xã P, huyện M, làm nghề chạy xe mô tô Grap. Sau đó, anh Z chở B đến số 01 đường 8, thành phố D để B chuộc lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone7 mà B đã cầm cố trước đó nhưng chủ quán không đồng ý vì B làm mất giấy tờ cầm đồ nên anh Z chở B

quay lại tiệm sửa xe của anh K. Đến nơi, B trả cho anh Z 200.000 đồng tiền công và trả cho anh K 750.000 đồng tiền thay ổ khóa. B lấy xe mô tô biển số 48F1-166.39 và đi về thành phố D thuê khách sạn ở đường 10, thành phố D ngủ qua đêm. Ngày 02/11/2022, B trả phòng khách sạn rồi lấy xe mô tô biển số 48F1-166.39, sau đó B mở cốp xe thì phát hiện trong cốp có một ví da màu đen, trong ví có một giấy phép lái xe, một căn cước công dân, một giấy đăng ký xe và một bảo hiểm xe, tất cả đều mang tên chị Bàn Thị N, sinh năm 1991, trú tại bản O, xã U, huyện S, tỉnh Đắk Nông. B điều khiển xe mô tô biển số 48F1-166.39 đi đến tiệm cầm đồ 307, tại địa chỉ số 307 đường X, phường I, thành phố D, tỉnh Đắk Lắk, do gia đình anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1978, trú tại số 307 đường X, phường I, thành phố D, tỉnh Đắk Lắk, làm chủ. Trên đường đi, B vứt chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ và ví da màu đen của chị Bàn Thị N vào một thùng rác trên đường (B không nhớ địa điểm). Tại tiệm cầm đồ, B nói với anh V muốn cầm chiếc xe mô tô biển số 48F1-166.39. Sau khi xem giấy tờ xe và đối chiếu thông tin thấy phù hợp nên anh V đồng ý cầm chiếc xe trên cho B với số tiền 15.000.000 đồng. Sau đó, anh V viết một hợp đồng cầm đồ đưa cho B và giữ lại giấy phép lái xe, giấy đăng ký xe mang tên Bàn Thị N. Khi có số tiền 15.000.000 đồng, Hồ Thị B sử dụng hết vào việc tiêu xài cá nhân.

Ngày 03/11/2022, chị Bàn Thị N có đơn trình báo Công an thị trấn Q, huyện M đối với vụ việc nêu trên. Sau đó, Công an thị trấn Q chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar để điều tra, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Kết luận định giá tài sản số 72 ngày 04/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện M, Kết luận: Xe mô tô biển số 48F1-166.39, nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu Đỏ, số khung 5831KY502941, số máy JF86E0202503, thời điểm định giá ngày 01/11/2022, có giá trị 20.000.000 đồng.

- Đồ vật, tài liệu bị tạm giữ:

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M đã thu giữ vật chứng liên quan đến vụ án, gồm:

01 xe mô tô biển số 48F1-166.39, nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu Đỏ, số khung 5831KY502941, số máy JF86E0202503;

01 Giấy phép lái xe số 671175001912 hạng A1 mang tên Bàn Thị N;

01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 014015 mang tên Bàn Thị N;

01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô - gắn máy;

01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô – xe máy số GCNBH: 21XMP mang tên Bàn Thị N;

01 Căn cước công dân số 004191008610 mang tên Bàn Thị N;

01 Hợp đồng cầm đồ số 06 đề ngày 02/11/2022 của dịch vụ cầm đồ số 307 đường X, phường I, thành phố D, tỉnh Đắk Lắk;

01 liên Hợp đồng cầm đồ số 06 đề ngày 02/11/2022 của dịch vụ cầm đồ số 307, địa chỉ số 307 đường X, phường I, thành phố D, tỉnh Đắk Lắk;

01 Áo thun màu đỏ có logo hình họa tiết;

01 Áo khoác màu đen, bên trong có nhãn chữ: TAMI;  
01 Quần jean màu xanh nhạt;  
01 mũ bảo hiểm màu cam, phía sau có chữ: Nón Sơn;  
01 Đôi giày màu đen, trắng có chữ: Converse.

Đối với một chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ và một chiếc ví da màu đen, trên đường đi cầm chiếc xe mô tô biển số 48F1-166.39, bị cáo Hồ Thị B đã vứt bỏ vào một thùng rác trên đường nhưng bị cáo không nhớ rõ địa điểm ở đâu. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar không thu giữ được.

Tại bản Cáo trạng số 01/CT -VKS, ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar để xét xử đối với bị cáo Hồ Thị B về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra

Qua phần tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đối với bị cáo, đưa ra các chứng cứ buộc tội và đánh giá tính chất mức, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Đồng thời vẫn giữ nguyên toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Hồ Thị B từ 09 tháng đến 12 tháng tù.
- *Về Xử lý vật chứng:*

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar ra Quyết định xử lý vật chứng Ngày 08/11/2022 trả lại tài sản cho chị Bàn Thị N là chủ sở hữu hợp pháp, tài sản gồm:

01 xe mô tô biển số 48F1-166.39, nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu Đỏ, số khung 5831KY502941, số máy JF86E0202503;

01 Giấy phép lái xe số 671175001912 hạng A1 mang tên Bàn Thị N;

01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 014015 mang tên Bàn Thị N;

01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô – gắn máy;

01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô – xe máy số GCNBH: 21XMP mang tên Bàn Thị N;

01 Căn cước công dân số 004191008610 mang tên Bàn Thị N.

Đối với 01 hợp đồng cầm đồ số 06 và 01 liên hợp đồng cầm đồ số 06 lập ngày 02/11/2022 của tiệm cầm đồ 307, địa chỉ số 307 đường X, phường I, thành phố D, tỉnh Đắk Lắk về việc cầm cố chiếc xe mô tô biển số 48F1-166.39: Là tài liệu liên quan trực tiếp đến việc giải quyết vụ án nên cần tiếp tục tạm giữ đưa vào hồ sơ để bảo đảm công tác xét xử.

Trả lại cho bị cáo Hồ Thị B là chủ sở hữu hợp pháp các tài sản gồm: 01 Áo thun màu đỏ có logo hình họa tiết; 01 áo khoác màu đen, bên trong có nhãn chữ

TAMI; 01 quần jean màu xanh nhạt; 01 mũ bảo hiểm màu cam, phía sau có chữ Nón Sơn; 01 đôi giày màu đen, trắng có chữ Converse.

- Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự đối với Hồ Thị B nên không đề cập giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cư M'gar, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Ngày 01/11/2022, tại khu vực Trung tâm y tế huyện M, tổ dân phố 2, thị trấn Q, huyện M, tỉnh Đắk Lắk, bị can Hồ Thị B đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 chiếc xe mô tô biển số 48F1-166.39, nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu đỏ của chị Bàn Thị N, có giá trị 20.000.000 đồng. Sau đó, bị can Hồ Thị B mang xe mô tô đi cầm cố để lấy tiền tiêu xài cá nhân thì bị phát hiện xử lý.

### **Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:**

*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”*

Như vậy, hành vi trộm cắp của bị cáo Hồ Thị B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như đã viện dẫn nêu trên.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Không những xâm phạm đến tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được rằng quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật Nhà nước bảo vệ. Mọi hành vi chiếm đoạt tài sản bất hợp pháp sẽ bị xử lý thích đáng theo quy định của pháp luật. Nhưng do bản tính lười lao động và tham lam, háms lợi mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo đã có 01 tiền sự, cụ thể: Ngày 22/7/2022, Hồ Thị B bị Ủy ban nhân dân thị trấn Q, huyện M, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với mức phạt 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp như đã nói trên. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện bản chất ngoan cố, coi thường pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng đối với bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian nhất định. Có như vậy mới phát huy được tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và được bị hại viết đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước.

Đối với anh Nguyễn Văn K là chủ tiệm sửa xe mô tô tại số 59, đường Tỉnh lộ 8, thôn 6, xã P, huyện M: Ngày 01/11/2022, anh K thay khóa xe mô tô biển số 48F1-166.39 cho Hồ Thị B. Khi thay khóa xe, anh K không biết chiếc xe mô tô trên là do bị cáo trộm cắp mà có. Anh K không liên quan, không hưởng lợi gì từ việc bị cáo trộm cắp tài sản. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar không đề cập xử lý đối với anh Nguyễn Văn K là có căn cứ và đúng pháp luật.

Đối với anh Nguyễn Văn V là người cầm cố chiếc xe mô tô biển số 48F1-166.39 cho Hồ Thị B. Khi cầm cố tài sản, anh V không biết chiếc xe mô tô biển số 48F1-166.39 là Hồ Thị B trộm cắp mà có. Anh V không biết, không liên quan và không hưởng lợi gì từ việc bị cáo trộm cắp tài sản. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar không đề cập xử lý đối với anh Nguyễn Văn V là có căn cứ và đúng pháp luật.

Đối với hai người thanh niên đẩy xe mô tô biển số 48F1-166.39 cho Hồ Thị B sau khi bị cáo lấy được tài sản. Quá trình điều tra xác định được bị cáo không quen biết, không rõ nhân thân lai lịch, địa chỉ của hai người này. Khi thấy bị cáo đẩy bộ xe mô tô trộm cắp, hai người thanh niên tự nguyện đẩy hộ bị cáo, hai người này không biết xe mô tô biển số 48F1-166.39 là do bị cáo trộm cắp mà có, không liên quan và không hưởng lợi gì từ việc bị can trộm cắp tài sản. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar không đề cập xử lý đối với hai người thanh niên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật, nên cần chấp nhận. Tuy nhiên, về đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là chưa nghiêm khắc.

[3] *Về xử lý vật chứng:*

Cần chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar ra Quyết định xử lý vật chứng ngày 08/11/2022, bằng cách trả lại tài sản cho chị Bàn Thị N là chủ sở hữu hợp pháp, tài sản gồm:

01 xe mô tô biển số 48F1-166.39, nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu Đỏ, số khung 5831KY502941, số máy JF86E0202503;

01 Giấy phép lái xe số 671175001912 hạng A1 mang tên Bàn Thị N;

01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 014015 mang tên Bàn Thị N;

01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô – gắn máy;

01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô – xe máy số GCNBH: 21XMP mang tên Bàn Thị N;

01 Căn cước công dân số 004191008610 mang tên Bàn Thị N.

Đối với 01 hợp đồng cầm đồ số 06 và 01 liên hợp đồng cầm đồ số 06 lập ngày 02/11/2022 của tiệm cầm đồ 307, địa chỉ số 307 đường X, phường I, thành phố D, tỉnh Đắk Lắk về việc cầm cố chiếc xe mô tô biển số 48F1-166.39: Là tài liệu liên quan trực tiếp đến việc giải quyết vụ án nên cần tiếp tục tạm giữ đưa vào hồ sơ để bảo đảm công tác xét xử.

Đối với các tài sản gồm: 01 Áo thun màu đỏ có logo hình họa tiết; 01 áo khoác màu đen, bên trong có nhãn chữ TAMI; 01 quần jean màu xanh nhạt; 01 mũ bảo hiểm màu cam, phía sau có chữ Nón Sơn; 01 đôi giày màu đen, trắng có chữ Converse – là trang phục của bị cáo Hồ Thị B mặc khi thực hiện hành vi phạm, không liên quan gì đến hành vi phạm tội, do vậy cần trả lại cho bị cáo B là chủ sở hữu hợp pháp.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội và bị phát hiện, Hồ Thị B đã tác động gia đình chuộc lại chiếc xe mô tô biển số 48F1-166.39 để trả lại cho bị hại chị Bàn Thị B đồng thời bồi thường cho chị B số tiền 500.000 đồng. Chị Bàn Thị N sau khi nhận được xe mô tô biển số 48F1-166.39, tiền bồi thường của gia đình bị cáo và các tài sản hợp pháp khác, chị N đã làm đơn bãi nại trách nhiệm hình sự và không yêu cầu bồi thường về dân sự đối với Hồ Thị B. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng không ai có yêu cầu gì về dân sự đối với bị cáo nên Tòa án không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí HSST: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Tuyên bố:** Bị cáo **Hồ Thị B** phạm tội Trộm cắp tài sản .

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Hồ Thị B 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 05/11/2022.

***Về xử lý vật chứng:***

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar ra Quyết định xử lý vật chứng ngày 08/11/2022 trả lại tài sản cho bị hại chị Bàn Thị N là chủ sở hữu hợp pháp, tài sản gồm:

01 xe mô tô biển số 48F1-166.39, nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu Đỏ, số khung 5831KY502941, số máy JF86E0202503;

01 Giấy phép lái xe số 671175001912 hạng A1 mang tên Bàn Thị N;

01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 014015 mang tên Bàn Thị N;

01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô – gắn máy;

01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô – xe máy số GCNBH: 21XMP mang tên Bàn Thị N;

01 Căn cước công dân số 004191008610 mang tên Bàn Thị N.

- Trả lại cho bị cáo Hồ Thị Nga là chủ sở hữu hợp pháp các tài sản gồm: 01 Áo thun màu đỏ có logo hình họa tiết; 01 áo khoác màu đen, bên trong có nhãn chữ TAMI; 01 quần jean màu xanh nhạt; 01 mũ bảo hiểm màu cam, phía sau có chữ Nón Sơn; 01 đôi giày màu đen, trắng có chữ Converse.

*(Hiện vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư M'gar, có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/12/2022).*

***Về án phí:*** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hồ Thị B phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án đương niêm yết hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Vụ giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Cư M'gar;
- Chi cục THADS huyện M;
- Công an huyện Cư M'gar;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Đỗ Văn Thịnh**





